

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1796 /CT-TTHT
V/v ưu đãi thuế TNDN.

Bình Phước, ngày 23 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Hypor Việt Nam.
Địa chỉ: Ấp 4 xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, tỉnh
Bình Phước.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước nhận được Công văn số 0212/CV/2022/HYPOR ngày 02/12/2022 của Công ty TNHH Hypor Việt Nam hỏi về ưu đãi thuế TNDN khi chuyển đổi từ chi nhánh phụ thuộc thành doanh nghiệp độc lập. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến trả lời như sau:

Căn cứ Mục số 42 Phụ lục Danh mục địa bàn ưu đãi thuế TNDN ban hành kèm theo Nghị định 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ:

“Huyện Bình Long - tỉnh Bình Phước thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn”.

Căn cứ Khoản 3 Mục II Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 11/08/2009 của Chính phủ:

“3. Sau khi thành lập thị xã Bình Long và các phường trực thuộc:

Huyện Bình Long còn lại 66.379,77 ha diện tích tự nhiên và 95.681 nhân khẩu (được đổi tên thành huyện Hớn Quản), có 13 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các xã: Thanh An, An Khương, Tân Khai, Đồng Nơ, Tân Hiệp, Minh Đức, Minh Tâm, Tân Lợi, Phước An, Tân Hưng, Thanh Bình, An Phú và xã Tân Quan”.

Căn cứ Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính:

- Tại tiết 2.1, 2.2 và 2.7 điểm 2, Mục I, Phần H hướng dẫn về nguyên tắc áp dụng ưu đãi thuế TNDN như sau:

“2.1. Trong thời gian đang ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn, giảm thuế).

Trường hợp trong kỳ tính thuế doanh nghiệp không hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh (không bao gồm thu nhập khác) nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế so với tổng doanh thu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế”.

“2.2. Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là doanh nghiệp đăng ký kinh doanh lần đầu, trừ các trường hợp sau:

...

b) Doanh nghiệp thành lập do chuyển đổi hình thức doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, trừ trường hợp giao, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước;

...

“2.7. Doanh nghiệp thành lập từ chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất chịu trách nhiệm trả các khoản nợ tiền thuế, tiền phạt về thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp bị chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp”.

- Tại điểm 4, Mục II, Phần H hướng dẫn ưu đãi về thuế suất thuế TNDN như sau:

“4. Thuế suất ưu đãi 20% trong thời gian mười năm (10 năm) áp dụng đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ”.

- Tại điểm 3, 4, 5, Mục III, Phần H hướng dẫn về thời gian miễn, giảm thuế TNDN như sau:

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ.

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Mục này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế; Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

...

5. Năm miễn thuế, giảm thuế xác định phù hợp với kỳ tính thuế. Thời điểm bắt đầu tính thời gian miễn thuế, giảm thuế tính liên tục kể từ kỳ tính thuế đầu tiên doanh nghiệp bắt đầu có thu nhập chịu thuế (chưa trừ số lỗ các kỳ tính thuế trước chuyển sang). Trường hợp, kỳ tính thuế đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế, nhưng thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ dưới 12 tháng thì doanh nghiệp có quyền đăng ký với cơ quan thuế tính thời gian miễn thuế, giảm thuế ngay kỳ tính thuế đầu tiên đó hoặc tính từ kỳ tính thuế tiếp theo. Trường hợp doanh nghiệp đăng ký thời gian miễn giảm thuế vào kỳ tính thuế tiếp theo thì phải xác định số thuế phải nộp của kỳ tính thuế đầu tiên để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định. Kỳ tính thuế hướng dẫn tại điểm 3 Phần B không áp dụng để xác định ưu đãi miễn thuế, giảm thuế theo quy định tại điểm này”.

Căn cứ Điều 23 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính:

“Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 9 năm 2012 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2012 trở đi.

2. Doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp thì tiếp tục được hưởng các mức ưu đãi này cho thời gian còn lại. Trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm cả thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thấp hơn mức ưu đãi theo quy định của Thông tư này thì được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Thông tư này cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2009.

Việc xác định thời gian còn lại để được hưởng ưu đãi thuế được tính liên tục kể từ khi thực hiện quy định ưu đãi tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc theo Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư đã cấp”.

Căn cứ Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính:

“Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 02 tháng 08 năm 2014 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2014 trở đi.

2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mà tính đến hết kỳ tính thuế năm 2013 còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục được hưởng cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó; trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp thì được lựa chọn ưu đãi thuộc diện đang được hưởng hoặc ưu đãi theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện ưu đãi đối với dự án đầu tư mới (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư hoặc theo diện ưu đãi đối với đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện được hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng. Dự án đầu tư mở rộng được lựa chọn chuyển đổi ưu đãi theo quy định tại Khoản này là dự án đầu tư mở rộng triển khai từ ngày 31/12/2008 trở về trước và các dự án này đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2009 trở về trước.

Việc xác định thời gian còn lại để hưởng ưu đãi thuế được tính liên tục kể từ khi thực hiện quy định về ưu đãi thuế tại các văn bản pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, về khuyến khích đầu tư trong nước và về thuế thu nhập doanh nghiệp ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

...

- Đến hết kỳ tính thuế năm 2013, doanh nghiệp đang trong thời gian được hưởng ưu đãi thuế (thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế) theo các văn bản quy phạm pháp luật trước đây về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục hưởng số năm được áp dụng thuế suất và mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế cho thời gian còn lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

... ”.

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, thì trường hợp Công ty TNHH Japfar Comfeed Long An thực hiện dự án đầu tư mới, độc lập với dự án đầu tư đang hoạt động (thành lập chi nhánh trực thuộc) và thực hiện tại huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nếu dự án đầu tư đáp ứng các điều kiện về đầu tư theo quy định của Luật đầu tư, điều kiện về ưu đãi thuế TNDN theo Luật thuế TNDN tại thời điểm thực hiện dự án thì công ty căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động tại đơn vị để áp dụng việc hưởng ưu đãi thuế TNDN theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Đến năm 2012, Công ty chuyển đổi chi nhánh nêu trên thành Công ty TNHH di truyền giống Japfar Hypor hoạt động độc lập, trường hợp trước khi chuyển đổi dự án đầu tư (chi nhánh) đáp ứng các điều kiện hưởng ưu đãi thuế TNDN thì sau khi chuyển đổi Công ty TNHH di truyền giống Japfar Hypor được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính. Đồng thời đến kỳ tính thuế năm 2014, công ty được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp cho thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư số 78/2012/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính.

Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với công ty sẽ kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế theo đúng điều kiện thực tế mà công ty đáp ứng được. Trường hợp công ty không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định.

Trên đây là nội dung trả lời Công văn số 01/CV/2022/JFH ngày 24/04/2022 của Công ty TNHH Hypor Việt Nam. Cục Thuế thông báo để đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Đăng web;
- Phòng NV-DT-PC;
- Lưu: VT, TTHT (2b).



Nguyễn Xuân Thành